



FiinGroup[®]
ENLIGHTEN THE MARKET

FiinPro-X

FiinTrade[®]

Báo cáo Tháng

HOẠT ĐỘNG CÁC QUỸ ĐẦU TƯ

tại Việt Nam

THÁNG 9 - 2024

Ngày phát hành: Ngày 9 tháng 10 năm 2024

Soạn lập bởi: Nhóm Phân tích Dữ liệu

Khởi Dịch vụ Thông tin Tài chính, FiinGroup



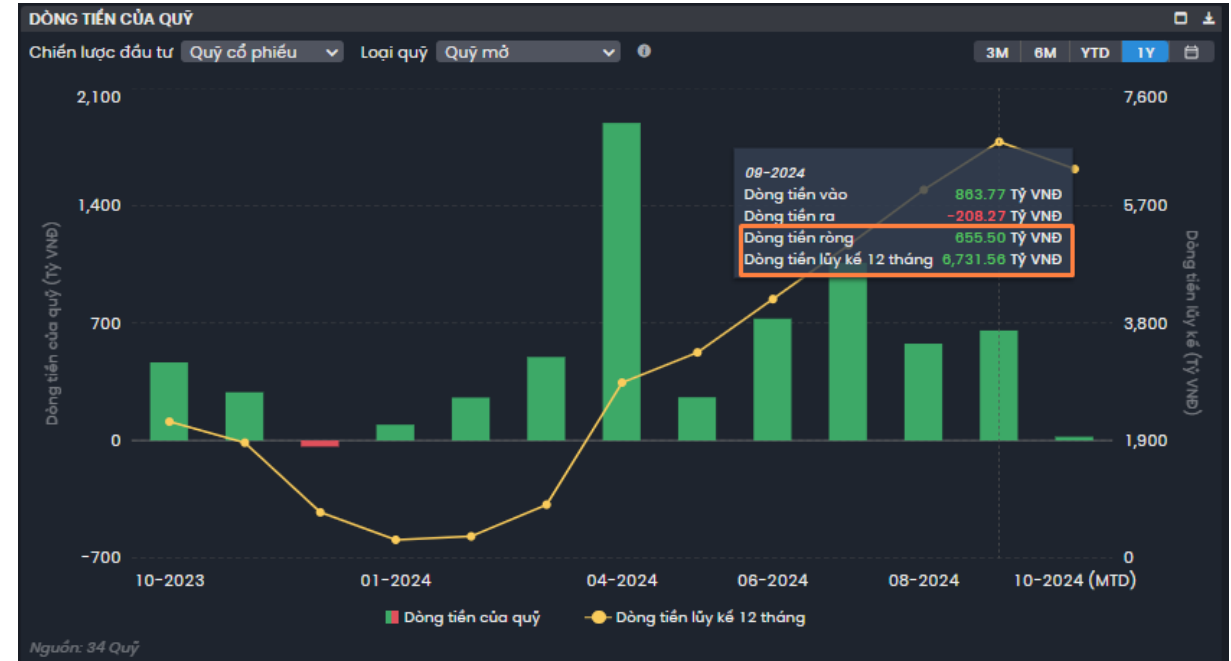
THỐNG KÊ

STT	Mã quỹ	Tên quỹ	Ngày cấp nhật	Tổng NAV (Tỷ USD)	% thay đổi NAV/Quỹ (Tỷ %)	% thay đổi NAV/Quỹ (Tỷ %)	Hàng đầu tư (Tỷ USD)
1	VMEF	Quỹ đầu tư cổ phiếu tầm ngắn Vinacapital	18/09/2024	1,031.75	1.54%	31.90%	128.29
2	SSI-SCA	Quỹ đầu tư lợi thế cận biên Việt Nam	17/09/2024	723.84	2.83%	28.47%	14.76
3	FUAMINDO	Quỹ ETF MAM VINAMINDO	18/09/2024	436.92	-8.11%	27.61%	0.00
4	FUAVINDO	Quỹ ETF DVVIETNAM DANANG	18/09/2024	121,10.84	-10.11%	27.71%	-0.00
5	VICF	Quỹ đầu tư tăng trưởng cổ phiếu Việt Nam	17/09/2024	4,665.51	2.21%	26.17%	22.79
6	FUAVINDO	ETF MAM DANANG	18/09/2024	55.96	1.31%	25.90%	0.00
7	MAYF	Quỹ đầu tư cổ phiếu tăng trưởng M&A Việt Nam	18/09/2024	636.02	0.94%	22.47%	20.33
8	VFMV1	Quỹ đầu tư chứng khoán hàng động VC	18/09/2024	2,533.54	0.73%	21.64%	205.09
9	VNI	Vietnam Hoang Ltd	18/09/2024	3,582.70	1.01%	20.94%	181.11
10	VNFMF	Quỹ đầu tư cổ phiếu Việt Nam chuyên nghiệp	17/09/2024	8,962.70	1.99%	20.88%	0.00
11	K-VIETNAM	K Vietnam Equity Fund	18/09/2024	8,287.19	0.60%	20.31%	113.36
12	BVFF	Quỹ đầu tư cổ phiếu tăng trưởng bản Việt (B&V)	18/09/2024	177.12	1.49%	20.01%	0.68
13	VECF	Quỹ đầu tư cổ phiếu hàng triệu Vinawatt (vecf)	18/09/2024	948.99	1.00%	19.60%	9.76
14	VCBFCF	Quỹ đầu tư cổ phiếu hàng đầu VCB	18/09/2024	617.88	1.88%	19.93%	3.27
15	PHEUTE	Phân tích tài chính (Pheute)	18/09/2024	22,896.28	1.87%	19.92%	81.97
16	VESAF	Quỹ đầu tư cổ phiếu T&E Cận cận thị trường Vinacapital	18/09/2024	2,423.01	0.72%	19.82%	45.92
17	MAYFCF	Quỹ đầu tư cổ phiếu M&A Việt Nam	17/09/2024	688.64	3.00%	19.82%	0.69
18	KIM ACE VND	KIM ACE Vietnam VND ETF	08/09/2024	6,076.10	4.70%	19.31%	-265.45

Điểm nhấn chính

- **Hiệu quả hoạt động:** Trong tháng 9/2024, 87% **quỹ cổ phiếu** (55/61 quỹ) ghi nhận **hiệu suất vượt VNINDEX**, dẫn đầu là các quỹ ETF như SSIAM VNFNLEAD và KIM GROWTH VN30 ETF nhờ danh mục cổ phiếu thuộc ngành Ngân hàng và Chứng khoán. Tuy nhiên, hiệu suất nhìn chung giảm so với tháng 8 do thị trường chung kém thuận lợi. Nhóm **Quỹ trái phiếu** tiếp tục hoạt động ổn định, với 17/23 quỹ đạt lợi nhuận cao hơn lãi suất tiền gửi, nổi bật là Quỹ Đầu tư Trái phiếu Bảo Việt (BVBF).
- **Diễn biến dòng tiền vào TTCK thông qua các quỹ:** Tháng 9/2024 chứng kiến sự **đảo chiều** với dòng tiền vào ròng hơn 1,1 nghìn tỷ đồng sau 9 tháng rút ròng liên tiếp. Dòng tiền chủ yếu đổ vào quỹ mở và quỹ trái phiếu, trong khi quỹ ETF và quỹ đóng vẫn tiếp tục bị rút ròng. Đáng chú ý, các quỹ như TCBF thu hút dòng tiền vào mạnh, phản ánh sự dịch chuyển ưu tiên vào tài sản an toàn hơn.
- **Tỷ trọng tiền mặt:** Phần lớn các quỹ hạ tỷ trọng tiền mặt trong tháng 9/2024 có NAV dưới 1 ngàn tỷ đồng. Ngược lại, nhóm có quy mô lớn hơn gia tăng nắm giữ tiền.

Dòng vốn tiếp tục gia tăng vào nhóm quỹ mở đầu tư cổ phiếu



Nguồn: FiinPro-X Platform. Ghi chú: Dữ liệu được tính toán từ 34 quỹ mở đầu tư vào cổ phiếu Việt Nam, với tổng quy mô NAV gần 56,7 ngàn tỷ đồng.

HIỆU SUẤT HOẠT ĐỘNG | QUỸ CỔ PHIẾU

55/61 quỹ đầu tư cổ phiếu có hiệu suất cao hơn so với VNINDEX trong tháng 9/2024

Biểu đồ 1: Top 20 quỹ đầu tư cổ phiếu có hiệu suất vượt trội trong tháng 9

	HIỆU SUẤT Tháng 9.2024	HIỆU SUẤT Từ đầu năm 2024	TỔNG TÀI SẢN (Tỷ VNĐ)	DÒNG TIỀN RÒNG 1M (Tỷ VNĐ)
ETF SSIAM VNFIN LEAD	5.0%	20.1%	610	(57.7)
United Vietnam Opportunity Fund	4.4%	18.4%	74	0.7
TCFIN	4.2%	11.9%	259	4.1
KIM GROWTH VNFINSELECT ETF	4.2%	23.8%	318	(0.0)
Quỹ CP Năng động Bảo Việt	3.0%	17.9%	137	(0.0)
PYN Elite	2.8%	23.4%	23,763	2.3
Quỹ Giá trị MB Capital	2.5%	20.0%	117	(4.5)
Quỹ Tăng trưởng Thiên Việt 5	2.4%	0.2%	185	0.0
ETF SSIAM VNX50	2.2%	19.6%	130	3.2
ETF DCVFMVN30	2.2%	21.2%	7,228	(357.2)
KIM GROWTH VN30 ETF	2.2%	21.1%	1,673	79.0
ETF MAFM VN30	2.2%	21.2%	392	0.0
ETF SSIAM VN30	2.1%	20.6%	173	8.2
VEIL	2.1%	17.3%	47,288	(458.4)
Quỹ Tăng trưởng Bordier	2.0%	17.8%	208	1.8
ETF FPT CAPITAL VNX50	2.0%	19.3%	75	(0.0)
Quỹ Tăng trưởng Thiên Việt 4	2.0%	-11.5%	211	0.0
ETF VINACAPITAL VN100	2.0%	18.7%	532	18.7
ETF IPAAM VN100	1.9%	17.9%	53	(1.9)
Quỹ Tăng trưởng Thiên Việt 3	1.8%	-11.0%	214	(0.0)
VN30	1.6%	19.5%		
VN-INDEX	0.3%	14.0%		

Nguồn: FiinPro-X Platform. Ghi chú: Dữ liệu được ước tính dựa trên công bố mới nhất của các quỹ trong tháng 9/2024

HIỆU SUẤT HOẠT ĐỘNG | QUỸ CỔ PHIẾU

... nhưng kém đi so với tháng 8/2024 trong bối cảnh thị trường kém thuận lợi

Bảng 1: Hiệu suất hoạt động của một số quỹ đầu tư cổ phiếu nổi bật

Tên quỹ	NAV (30/9/2024) Tỷ VNĐ	Dòng tiền ròng		Hiệu suất hoạt động hàng tháng (2024)												YTD
		YTD Tỷ VNĐ	T9-2024 Tỷ VNĐ	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9				
				%	%	%	%	%	%	%	%	%	%			
Nhóm quỹ mở																
PYN Elite	23,763	(249)	0	5.4%	6.4%	2.6%	-7.0%	6.4%	0.7%	0.9%	3.9%	2.8%	23.4%			
Quỹ CP Việt Nam Chọn lọc (VFMVSF)	6,034	1,782	(0)	3.3%	9.5%	4.7%	-3.1%	5.6%	-0.3%	-0.1%	3.0%	1.5%	24.6%			
Quỹ Chứng khoán Năng động DC (VFMVF1)	2,520	715	239	1.6%	7.9%	5.6%	-4.7%	8.7%	0.6%	-1.0%	2.4%	1.0%	23.3%			
Quỹ CP Kinh tế Hiện đại VinaCapital (VMEEF)	1,077	982	127	7.3%	7.6%	3.7%	-1.0%	9.4%	4.6%	0.0%	2.0%	1.0%	33.3%			
Quỹ Tăng trưởng Dài hạn Việt Nam (VLGF)	4,591	611	27	2.8%	6.2%	4.9%	-2.5%	8.6%	1.4%	0.4%	3.2%	0.9%	28.6%			
VESAF	2,453	628	45	2.5%	5.7%	5.2%	-4.5%	6.9%	0.6%	0.2%	1.8%	0.5%	20.5%			
Nhóm quỹ thu động																
ETF DCVFMVN30 (E1VFN30)	7,228	(1,806)	(195)	3.1%	7.3%	2.5%	-4.8%	3.8%	0.2%	1.9%	2.4%	2.2%	21.2%			
KIM GROWTH VN30 ETF (FUEKIV30)	1,673	943	88	3.1%	7.3%	2.4%	-4.8%	3.8%	0.3%	1.9%	2.4%	2.2%	21.1%			
ETF DCVFMVN DIAMOND (FUEVFN30)	12,574	(10,191)	231	4.3%	7.2%	5.8%	-1.6%	4.1%	1.7%	2.0%	2.2%	1.5%	30.5%			
Fubon FTSE Vietnam ETF	16,029	(5,803)	(672)	-0.8%	6.5%	2.0%	-7.5%	2.7%	-4.2%	-1.1%	2.7%	0.8%	2.7%			
Xtrackers FTSE Vietnam	7,360	(1,459)	(80)	-0.7%	6.4%	3.0%	-8.9%	2.5%	-5.0%	-1.6%	2.6%	0.7%	0.1%			
VanEck Vietnam ETF	12,462	(424)	(109)	-1.8%	4.6%	2.7%	-11.0%	14.0%	4.9%	-0.8%	2.5%	0.2%	5.0%			
KIM ACE Vietnam VN30 ETF	5,005	(999)	9	5.6%	6.1%	3.3%	-4.1%	4.0%	0.7%	0.0%	2.2%	-1.4%	17.3%			
Nhóm quỹ đóng																
VEIL	47,288	(2,669)	(511)	2.0%	6.1%	3.6%	-6.4%	4.7%	-0.1%	1.0%	3.5%	2.1%	17.3%			
VOF	29,490	(1,509)	(383)	2.1%	5.5%	2.4%	-3.1%	4.6%	2.1%	-0.2%	0.4%	0.6%	14.6%			
VNINDEX	-	-	-	0.3%	2.6%	0.5%	-1.3%	4.3%	-5.8%	2.5%	7.6%	3.0%	14.0%			

Nguồn: FiinPro-X Platform

- So với tháng 8/2024, hiệu suất trong tháng 9 của hầu hết các quỹ ở mức thấp hơn giữa bối cảnh thị trường chung kém thuận lợi với (1) thanh khoản giảm tháng thứ 3 liên tiếp về mức thấp nhất trong gần 1 năm; (2) cá nhân đẩy mạnh bán ròng và (3) không có ngành dẫn dắt.
- Xét từ đầu năm 2024, có 38/61 quỹ đầu tư cổ phiếu được thống kê trên hệ thống FiinPro-X ghi nhận tăng trưởng vượt xa VNINDEX. Đáng chú ý là Quỹ Cổ phiếu Kinh tế Hiện đại VinaCapital (+33,3%), Quỹ ETF DCVFMVN Diamond (+30,5%) và Quỹ Tăng trưởng Dài hạn Việt Nam (+28,6%). Điểm chung của 3 quỹ này đó là cùng có FPT và ACB trong top danh mục nắm giữ.

HIỆU SUẤT HOẠT ĐỘNG | QUỸ TRÁI PHIẾU

17/23 quỹ đầu tư trái phiếu ghi nhận lợi nhuận tốt hơn lãi suất gửi tiết kiệm và...

Biểu đồ 2: Top 20 quỹ đầu tư trái phiếu có hiệu suất vượt trội trong tháng 9

	HIỆU SUẤT Tháng 9.2024	HIỆU SUẤT Từ đầu năm 2024	TỔNG TÀI SẢN (Tỷ VNĐ)	RÚT/NỘP RÒNG 1M (Tỷ VNĐ)
Quỹ TP Bảo Việt	1.1%	5.5%	162	0.1
Quỹ TP VND	0.8%	5.5%	315	10.7
Quỹ TP Lighthouse	0.8%	8.9%	76	1.3
Quỹ TP MB	0.6%	6.2%	234	(4.0)
Quỹ TP Vietinbank	0.6%	4.4%	63	0.2
Quỹ TP Việt Nam	0.6%	5.0%	1,486	64.9
Quỹ TP Dòng tiền Linh hoạt MB	0.6%		284	89.6
Quỹ TP Bảo Thịnh Vinawealth	0.5%	4.9%	1,636	40.9
Quỹ TP Mở rộng Chubb	0.5%	4.2%	129	0.0
Quỹ TP Linh hoạt VND	0.5%	3.6%	104	2.0
Quỹ TP An Bình	0.5%	4.2%	1,736	299.6
Quỹ TP Linh hoạt Mirae Asset Việt Nam	0.5%	5.7%	385	0.2
Quỹ TP DCIP	0.5%	3.9%	1,185	(400.3)
Quỹ TP Phát triển Việt Nam VCAM-NH	0.5%	4.7%	170	(0.0)
Quỹ TP SSI	0.5%	4.8%	324	(16.0)
Quỹ TP An toàn Amber	0.4%	4.1%	50	(4.0)
Quỹ TP Thanh khoản VinaCapital	0.4%	2.9%	62	0.6
Lãi suất tiết kiệm	0.4%	3.5%		
Quỹ TP VCBF	0.3%	5.8%	323	15.1
Quỹ TP Fides Vn	0.3%	3.6%	65	(0.0)
TCBF	0.3%	11.5%	11,212	1,750.5

Nguồn: FiinPro-X Platform. Ghi chú: Dữ liệu được ước tính dựa trên công bố mới nhất của các quỹ trong tháng 9/2024

- **Các quỹ trái phiếu có hiệu suất khả quan trong tháng 9:** Kết thúc tháng 9, có 17/23 quỹ đầu tư trái phiếu đạt hiệu suất tốt hơn so với lãi suất gửi tiết kiệm.
- Dẫn đầu là Quỹ đầu tư Trái phiếu Bảo Việt (BVBF) với mức tăng 1,1% - mức hiệu suất theo tháng tốt nhất của quỹ từ đầu năm 2024. Danh mục nắm giữ của quỹ BVBF bao gồm trái phiếu của VietinBank (CTG) và Argibank. Ngược lại, quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom (TCBF) có hiệu suất kém xa (0,3%) khi nắm giữ chủ yếu là TPDN của nhóm Masan, Vingroup và Novaland.

HIỆU SUẤT HOẠT ĐỘNG | QUỸ TRÁI PHIẾU

... cải thiện đáng kể so với hai tháng trước đó, ngoại trừ một vài quỹ lớn (bao gồm TCBF)

Bảng 2: Hiệu suất hoạt động của một số quỹ đầu tư nổi bật

Tên quỹ	NAV	Dòng tiền ròng			Hiệu suất hoạt động hàng tháng (2024)									YTD
	(30/9/2024)	YTD	T9-2024	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9		
	Tỷ VNĐ	Tỷ VNĐ	Tỷ VNĐ	%	%	%	%	%	%	%	%	%		
Quỹ TP Bảo Việt (BVBF)	162	0	1	0.9%	1.0%	0.3%	0.2%	0.8%	0.4%	0.9%	0.3%	1.1%	5.5%	
Quỹ TP VND (VNDBF)	315	125	15	0.6%	0.7%	0.6%	0.7%	0.5%	0.4%	0.8%	0.4%	0.8%	5.5%	
Quỹ TP Lighthouse (LHBF)	76	9	2	0.8%	1.4%	0.5%	0.7%	0.0%	0.4%	2.7%	1.4%	0.8%	8.9%	
MBBOND	234	6	4	0.7%	0.7%	0.7%	0.7%	0.7%	0.7%	0.7%	0.7%	0.6%	6.2%	
Quỹ TP Việt Nam (DCBF)	1,486	1,358	50	0.5%	0.6%	0.6%	0.7%	0.6%	0.6%	0.6%	0.6%	0.6%	5.0%	
Quỹ TP Dòng tiền Linh hoạt MB (MBAM)	284	292	72	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%	0.8%	1.0%	0.3%	0.6%	0.0%	
Quỹ TP Bảo Thịnh Vinawealth (VFF)	1,636	999	38	0.7%	0.6%	0.5%	0.5%	0.5%	0.5%	0.5%	0.5%	0.5%	4.9%	
Quỹ TP Mở rộng Chubb (CBPF)	129	(0)	0	0.5%	0.6%	0.5%	0.5%	0.4%	0.5%	0.5%	0.5%	0.5%	4.2%	
Quỹ TP Linh hoạt VND (VNDCF)	104	20	(2)	0.4%	0.5%	0.2%	0.4%	0.5%	0.2%	0.6%	0.3%	0.5%	3.6%	
Quỹ TP An Bình (ABBF)	1,736	585	135	0.5%	0.5%	0.4%	0.4%	0.5%	0.5%	0.4%	0.5%	0.5%	4.2%	
Quỹ TP Linh hoạt Mirae Asset VN (MAFF)	385	(354)	0	0.4%	1.4%	0.3%	0.5%	0.1%	0.7%	0.3%	1.1%	0.5%	5.7%	
Quỹ TP Fides VN (FBF)	65	13	(2)	0.4%	0.7%	0.2%	0.8%	0.1%	0.4%	0.2%	0.3%	0.3%	3.6%	
TCBF	11,212	8,703	2,147	0.0%	2.3%	0.5%	0.8%	0.4%	3.6%	1.9%	1.2%	0.3%	11.5%	
Quỹ TP DFVN (DFVN-FIX)	74	6	0	0.2%	1.6%	0.0%	0.0%	0.5%	0.3%	0.3%	0.1%	0.3%	2.2%	
Quỹ TP PVcom (PVBF)	70	(4)	(8)	0.5%	0.6%	0.1%	11.3%	-8.9%	-0.9%	-1.4%	0.7%	-0.2%	3.8%	
Lãi suất tiết kiệm				0.4%	0.4%	0.4%	0.4%	0.4%	0.4%	0.4%	0.4%	0.4%	3.5%	

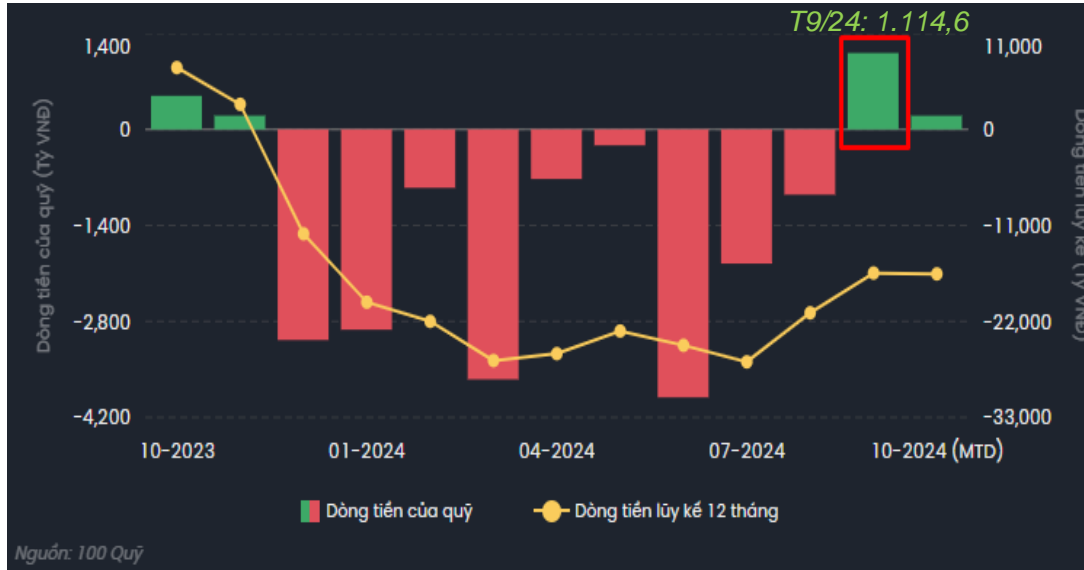
Nguồn: FiinPro-X Platform

- Trong 9 tháng đầu năm 2024, có 20/23 quỹ trái phiếu có mức sinh lợi cao hơn 3,5% (mức lãi suất tiết kiệm 9T2024). Trong đó, Quỹ Đầu tư Trái phiếu TCBF có hiệu suất cao nhất (11,5%), bỏ xa quỹ đứng thứ 2 là Quỹ Trái phiếu Lighthouse (LHBF) với hiệu suất đạt 8,9%.
- TCBF cũng là 1 trong 6 quỹ trái phiếu ghi nhận dòng tiền vào ròng 8 tháng liên tiếp (tính từ tháng 2/2024), lũy kế đạt 8,7 nghìn tỷ đồng, và danh mục của TCBF chủ yếu là TPDN (51,3%), Tiền gửi & Chứng chỉ tiền gửi (42,4%).

DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN | TỔNG QUAN

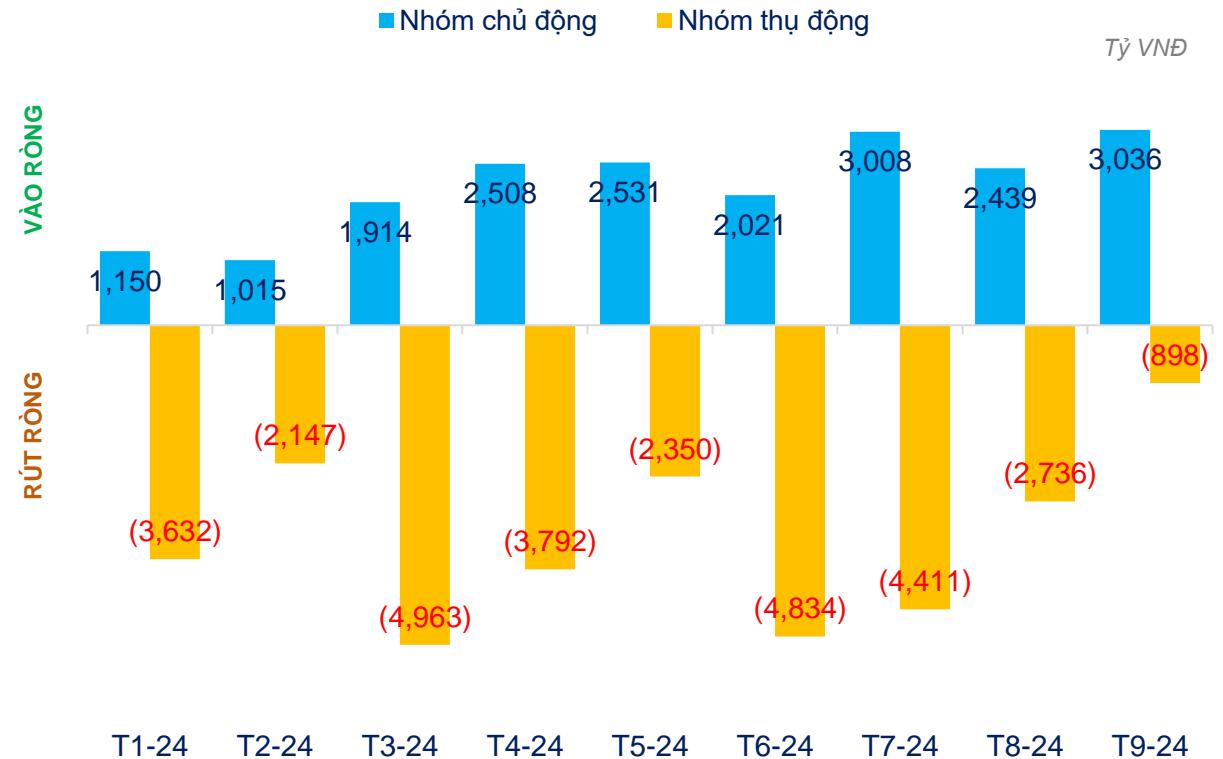
Dòng vốn đầu tư vào các quỹ đảo chiều trong tháng 9/2024, ghi nhận VÀO ròng hơn 1 nghìn tỷ đồng

Biểu đồ 3: Dòng vốn đầu tư vào các quỹ dương trở lại sau 9 tháng bị rút ròng liên tiếp



Nguồn: FiinPro-X Platform. Ghi chú: Dữ liệu được tính toán từ 100 quỹ đầu tư với tổng quy mô NAV gần 231,8 ngàn tỷ đồng. Xét theo chiến lược đầu tư, có 63 quỹ Cổ phiếu, 23 quỹ Trái phiếu và 14 quỹ Cân bằng. Xét theo phân loại quỹ, có 66 quỹ mở, 24 quỹ ETF, 6 quỹ đóng, 3 quỹ hưu trí và 1 quỹ bất động sản.

Biểu đồ 4: Nhóm Quỹ chủ động duy trì vào ròng, trong khi đã rút ròng đã giảm đáng kể ở nhóm thụ động trong tháng 9

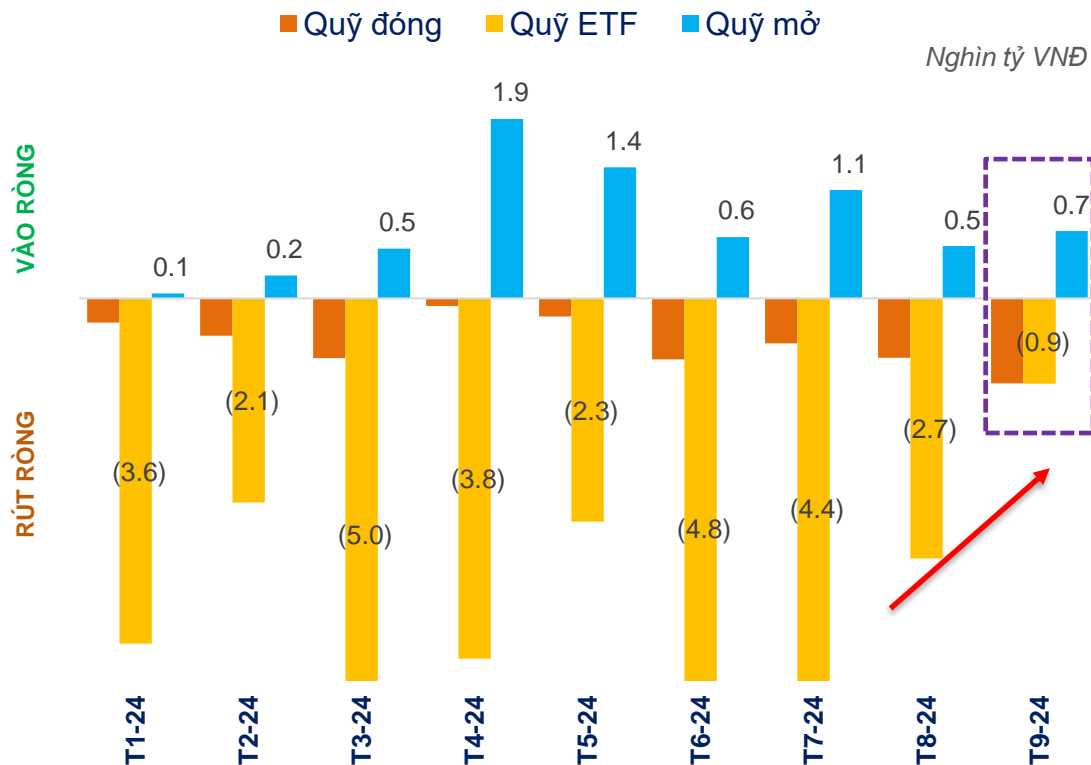


- Vào ròng mạnh trong tháng 9/2024:** Dòng vốn vào TTCK Việt Nam thông qua các quỹ đầu tư ở trạng thái dương trong tháng 9/2024, với giá trị vào ròng đạt hơn 1,1 nghìn tỷ đồng sau khi bị rút ròng 9 tháng liên tiếp trước đó (lũy kế hơn 18 ngàn tỷ đồng).
- Xét theo loại hình quỹ, dòng vốn duy trì đổ vào nhóm chủ động và giảm rút ròng ở nhóm thụ động

DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN | QUỸ CỔ PHIẾU

Nhóm Quỹ mở tiếp tục hút vốn trong khi các Quỹ đóng và Quỹ ETF bị rút ròng tuy nhiên đã “hạ nhiệt”

Biểu đồ 5: Diễn biến dòng tiền theo loại hình quỹ



Nguồn: FiinPro-X Platform. Ghi chú: Dữ liệu được tính toán từ 34 quỹ mở, 5 quỹ đóng, và 24 quỹ ETF.

Bảng 3: Top vào/rút ròng theo từng loại hình quỹ trong tháng 9/2024

Tên quỹ	Loại quỹ	NAV	Dòng tiền ròng		Top năm giữ
			30/9/2024	T9/24	
			Tỷ VNĐ	Tỷ VNĐ	Tỷ VNĐ
Quỹ Chứng khoán Năng động DC (VFMVF1)	Quỹ mở	2,520	239	742	FPT, MWG
ETF DCVFMVN DIAMOND (FUEVFNVD)	Quỹ ETF	12,574	231	(11,995)	FPT, PNJ
Quỹ CP Kinh tế Hiện đại VinaCapital (VMEEF)	Quỹ mở	1,077	127	991	FOX, ACB
KIM GROWTH VN30 ETF (FUEKIV30)	Quỹ ETF	1,673	88	925	FPT, TCB
K Vietnam Equity	Quỹ mở	8,427	66	1,772	FPT, MWG
VanEck Vietnam ETF	Quỹ ETF	12,462	(109)	(853)	VHM, VIC
ETF DCVFMVN30 (E1VFN30)	Quỹ ETF	7,228	(195)	(1,699)	FPT, TCB
VOF	Quỹ đóng	29,490	(383)	(1,977)	ACB, FPT
VEIL	Quỹ đóng	47,288	(511)	(3,147)	MWG, FPT
Fubon FTSE Vietnam ETF	Quỹ ETF	16,029	(672)	(3,459)	HPG, VIC

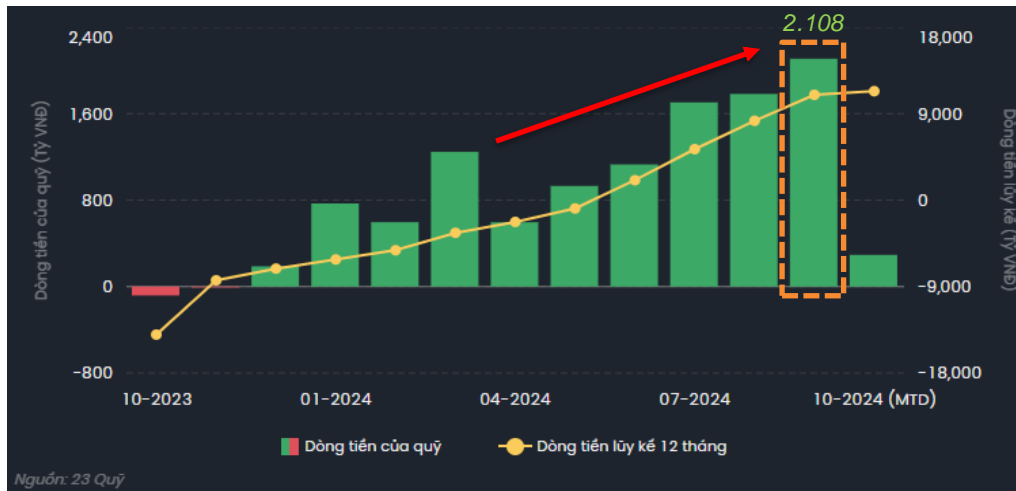
- Có sự phân hóa về dòng vốn theo loại hình quỹ:** Trong tháng 9, dòng vốn duy trì xu hướng vào ròng ở nhóm quỹ mở, đạt 655 tỷ đồng, trong khi rút ròng khỏi các quỹ ETF (-846 tỷ đồng) và quỹ đóng (-839 tỷ đồng). Đối với quỹ mở, dòng vốn phân bổ chủ yếu vào quỹ Chứng khoán Năng động DC (VFMVF1) với 239 tỷ đồng, gấp 5,62 lần so với tháng trước. Ngược lại, lực rút ròng ở quỹ ETF phần lớn đến từ quỹ Fubon FTSE Vietnam (672 tỷ đồng); và ở quỹ đóng thì đến từ quỹ VEIL (511 tỷ đồng).
- Lũy kế 12 tháng, quỹ mở ghi nhận vào ròng hơn 6,7 nghìn tỷ đồng trong khi dòng vốn rút ra ở nhóm quỹ đóng và ETF, lần lượt là 4,8 nghìn tỷ đồng và 29,9 nghìn tỷ đồng.

DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN | QUỸ TRÁI PHIẾU

Gần 11 nghìn tỷ đồng đổ vào các quỹ trái phiếu trong 1 năm vừa qua, trong đó TCBF chiếm 62%

Bảng 4: Top quỹ có dòng tiền vào/ra (ròng) tháng 9/2024

Biểu đồ 6: Diễn biến dòng tiền ròng của các quỹ trái phiếu



Nguồn: FiinPro-X Platform. Ghi chú: 23 quỹ trái phiếu có tổng tài sản hơn 20,2 nghìn tỷ đồng

Tên quỹ	NAV	Hiệu suất		Dòng tiền ròng	
	30/9/2024	1 tháng	YTD	T9/24	1 năm
	Tỷ VNĐ	%	%	Tỷ VNĐ	Tỷ VNĐ
TCBF	11,212	0.3%	11.5%	2,147	6,914
Quỹ TP An Bình (ABBF)	1,736	0.5%	4.2%	135	1,295
Quỹ TP Dòng tiền Linh hoạt MB (MBAM)	284	0.6%	0.0%	72	292
Quỹ TP Việt Nam (DCBF)	1,486	0.6%	5.0%	50	1,397
Quỹ TP Bảo Thịnh Vinawealth (VFF)	1,636	0.5%	4.9%	38	1,244
Quỹ TP VCBF (VCBF-FIF)	323	0.3%	5.8%	20	240
Quỹ TP VND (VNDBF)	315	0.8%	5.5%	15	132
MBBOND	234	0.6%	6.2%	4	2
Quỹ TP Linh hoạt Mirae Asset VN (MAFF)	385	0.5%	5.7%	0	(358)
Quỹ TP SSI (SSIBF)	324	0.5%	4.8%	(9)	(126)
Quỹ TP DCIP (DCIP)	1,185	0.5%	3.9%	(161)	927

- Dòng vốn vào ròng ở các quỹ trái phiếu đạt mức cao nhất từ đầu năm 2024:** Dòng vốn đầu tư vào các quỹ trái phiếu duy trì đà vào ròng trong tháng 9/2024, đạt 2,1 nghìn tỷ đồng với mức tăng trưởng +18,3% so với tháng 8/2024. Đây là tháng thứ 10 liên tiếp dòng vốn vào ròng tích cực và ghi nhận mức cao nhất kể từ đầu năm 2024.
- Trong 1 năm qua, các quỹ trái phiếu ghi nhận hút ròng gần 11 nghìn tỷ đồng. Trong đó, quỹ Đầu tư Trái Phiếu Techcom (TCBF) chiếm 62% tổng giá trị vào ròng (đạt 6,9 nghìn tỷ đồng). Quỹ trái phiếu thuộc Techcom Capital này có hiệu suất từ đầu năm vượt xa so với các quỹ trái phiếu khác trên thị trường (ở mức 11,5%) (Xem Bảng 3).

Nhiều Quỹ quy mô lớn gia tăng tỷ trọng tiền mặt trong tháng 9 so với tháng 8/2024

Bảng 5: 10/18 quỹ mở đầu tư cổ phiếu hạ tỷ trọng tiền mặt trong tháng 9/2024, chủ yếu có quy mô dưới 1 ngàn tỷ đồng. Ngược lại, nhóm có quy mô lớn hơn gia tăng nắm giữ tiền

Tên quỹ	NAV (30/9/2024) Tỷ VNĐ	Hiệu suất YTD Tỷ VNĐ	Dòng tiền ròng YTD Tỷ VNĐ	Tỷ trọng tiền mặt									
				Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	
				%	%	%	%	%	%	%	%	%	
Quỹ CP Việt Nam Chọn lọc (VFMVSF)	6,034	24.6%	1,782	4.0%	5.0%	4.8%	18.8%	6.5%	5.0%	6.4%	4.9%	5.9%	
Quỹ Tăng trưởng Dài hạn Việt Nam (VLGF)	4,591	28.6%	611	7.8%	8.4%	9.0%	7.4%	9.3%	7.7%	7.0%	4.9%	5.8%	
VESAF	2,453	20.5%	628	9.5%	8.7%	8.7%	8.4%	12.3%	9.9%	7.8%	7.2%	7.2%	
Quỹ CP Kinh tế Hiện đại VinaCapital (VMEEF)	1,077	33.3%	982	9.3%	11.3%	15.1%	9.0%	12.6%	17.7%	4.6%	6.8%	9.7%	
SSI-SCA	734	31.2%	140	7.0%	7.2%	12.2%	9.0%	13.3%	16.9%	9.2%	8.0%	8.3%	
Quỹ CP Manulife (MAFEQI)	606	22.3%	(161)	1.1%	1.3%	0.9%	3.6%	3.9%	3.0%	2.1%	3.2%	3.6%	
Quỹ CP Tăng trưởng Mirae Asset VN (MAGEF)	540	23.6%	21	6.3%	3.4%	2.4%	5.9%	5.8%	1.8%	2.8%	2.0%	2.7%	
Quỹ CP Techcom (TCEF)	362	8.8%	25	6.2%	10.8%	13.2%	39.5%	19.9%	21.4%	24.7%	6.3%	9.4%	
Quỹ Chứng khoán Năng động DC (VFMVF1)	2,520	23.3%	715	6.9%	4.2%	4.0%	5.7%	7.5%	8.4%	8.2%	7.7%	4.3%	
VEOF	988	22.1%	54	3.2%	6.1%	8.5%	4.4%	8.3%	6.0%	2.3%	5.9%	4.2%	
Quỹ CP Tập trung Cổ tức DC (VFMVF4)	568	12.4%	124	8.0%	8.8%	6.6%	13.8%	11.1%	9.7%	6.8%	6.2%	6.1%	
Quỹ CP Tăng trưởng VCBF (VCBF-MGF)	547	20.2%	151	3.3%	6.9%	9.7%	10.0%	9.6%	8.9%	9.2%	4.7%	1.9%	
Quỹ CP United ESG Việt Nam (UVEEF)	447	19.1%	312	17.1%	15.7%	9.0%	5.9%	14.7%	12.1%	9.7%	23.5%	6.3%	
Quỹ Chủ động VND (VNDAF)	266	17.2%	(10)	9.5%	13.5%	6.6%	20.2%	27.0%	31.7%	27.1%	25.9%	15.5%	
TCFIN	259	11.9%	172	19.0%	22.5%	24.6%	44.5%	29.9%	28.2%	31.5%	6.4%	4.4%	
Quỹ CP SME Techcom (TCSME)	92	3.0%	18	7.2%	13.7%	16.2%	65.6%	34.9%	23.5%	27.8%	10.7%	7.6%	
Ballad Việt Nam (TBLF)	81	16.2%	(10)	10.1%	12.3%	57.6%	71.0%	78.8%	78.4%	76.1%	75.5%	65.9%	

Nhóm TĂNG tỷ trọng tiền



Nhóm GIẢM tỷ trọng tiền



Nguồn: FiinPro-X Platform

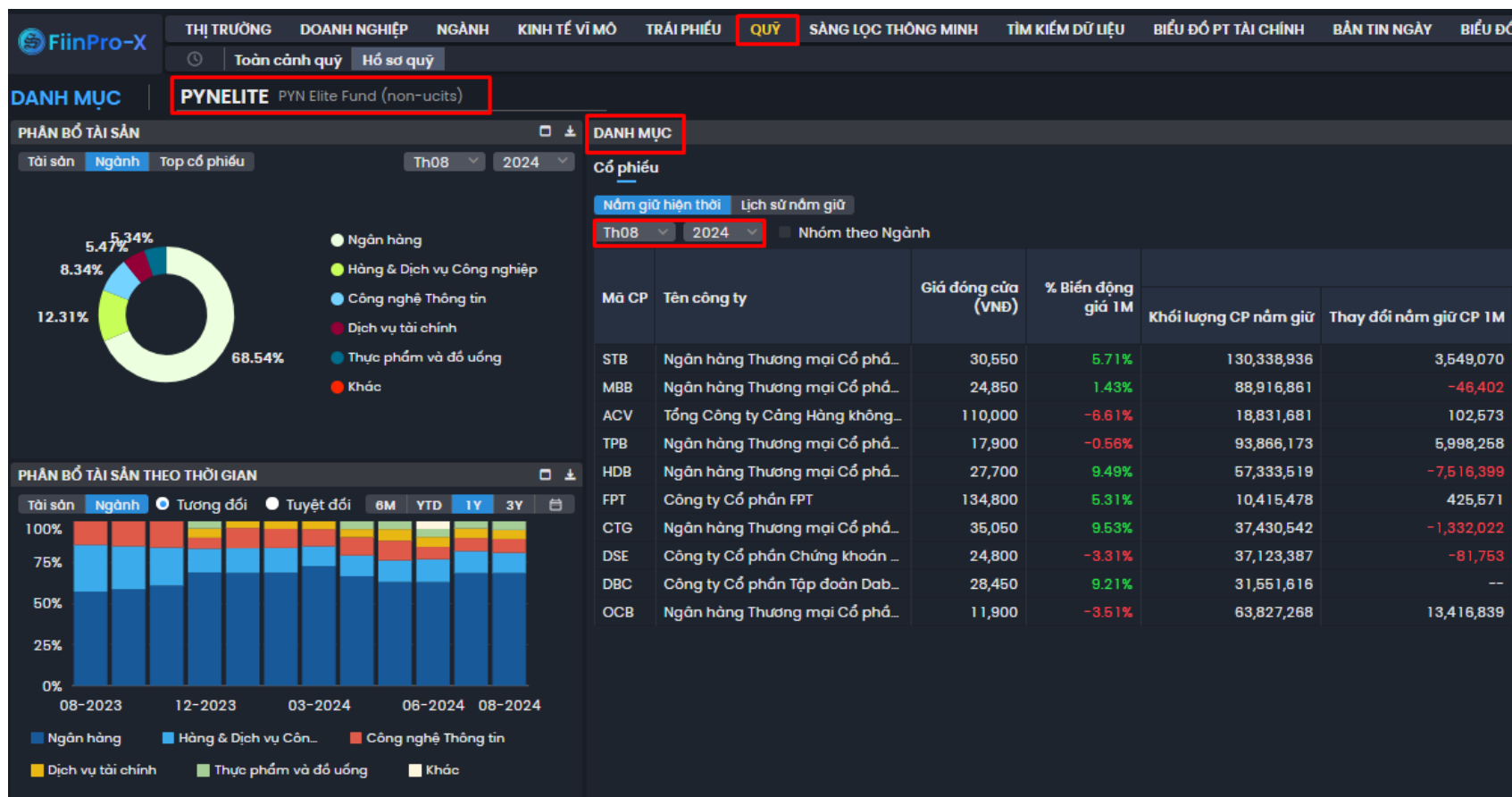
PHÂN BỐ TÀI SẢN | DANH MỤC CỔ PHIẾU GIAO DỊCH

Nhóm các CP được các quỹ Mua/bán nhiều nhất trong tháng 9/2024

DO ĐẶC THÙ VỀ THỜI ĐIỂM CÔNG BỐ DỮ LIỆU SỞ HỮU CỦA CÁC QUỸ NÊN DANH MỤC NÀY SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP SAU NGÀY 15 HÀNG THÁNG TRÊN HỆ THỐNG FIINPRO-X

Để cập nhật thông tin chi tiết Vui lòng truy cập: <https://fiinx.vn/>

Bảng 6: Danh mục nắm giữ của quỹ PYN Elite Fund trong tháng 8/2024



Nền tảng phân tích chứng khoán chuyên sâu phục vụ các nhà đầu tư cá nhân & chuyên viên môi giới tại Việt Nam



Vì sao nên sử dụng FiinTrade?

- Thông tin chuyên sâu
- Tính năng vượt trội
- Tin tức trực tuyến được chọn lọc và cập nhật liên tục
- Thông tin chuyên sâu từ đội ngũ chuyên gia của FiinGroup
- Bộ lọc và xếp hạng cổ phiếu thiết kế riêng bởi FiinGroup
- Báo cáo phân tích chuyên sâu

Nhóm tính năng chính



Thị trường

- Danh mục
- Thị trường chuyên sâu
- Lịch sự kiện
- Bản đồ nhiệt
- Xu hướng dòng tiền



Giá

- Khớp lệnh theo thời gian
- Khớp lệnh theo bước giá
- Chi tiết theo bước giá
- Thống kê giá



Phân tích doanh nghiệp

- Báo cáo doanh nghiệp
- Cơ cấu sở hữu
- Phân tích tài chính
- Phân tích Consensus
- Báo cáo tài chính



Tin tức và nhận định

- Thông báo
- Tin tức trực tuyến
- Phân tích cổ phiếu
- Bản tin thị trường



Công cụ đầu tư

- Cảnh báo giao dịch
- Sàng lọc cổ phiếu
- Xếp hạng cổ phiếu
- Chiến lược đầu tư
- Dữ liệu API



Chiến lược đầu tư

- Cổ phiếu giá trị
- Cổ phiếu tăng trưởng
- Cổ phiếu lướt sóng
- Phương pháp CANSLIM
- Chiến lược kỹ thuật



Xếp hạng cổ phiếu

- Xếp hạng cổ phiếu
- Chấm điểm cổ phiếu



Phân tích kỹ thuật

- Biểu đồ PT kỹ thuật
- Tín hiệu kỹ thuật
- Xếp hạng cổ phiếu



Cơ sở dữ liệu tài chính toàn diện & chuyên sâu



Tính năng ưu việt



Dữ liệu vĩ mô



Phân tích thị trường



Thông tin doanh nghiệp



Tin tức tài chính



Tìm kiếm dữ liệu

Bond Portal

- ▶ Dữ liệu thị trường Sơ cấp
- ▶ Dữ liệu thị trường Thứ cấp
- ▶ Thông tin Tổ chức phát hành
- ▶ Định giá Trái phiếu
- ▶ Tổng hợp Trái phiếu



Biểu đồ Phân tích kỹ thuật



Biểu đồ Phân tích tài chính



Công cụ sàng lọc

Những tính năng mới của FiinPro-X

Toàn diện Dữ liệu KINH TẾ VĨ MÔ và Thị trường TIỀN TỆ

Cổng dữ liệu TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP toàn diện đầu tiên tại Việt Nam

BIỂU ĐỒ TÀI CHÍNH cho phép cá nhân hóa các loại biểu đồ số liệu

BIỂU ĐỒ TÀI CHÍNH cho phép cá nhân hóa các loại biểu đồ số liệu

PHÂN TÍCH NGÀNH chuyên sâu gồm cả DN niêm yết và Tư nhân



Trải nghiệm ngay 14 ngày **DÙNG THỬ MIỄN PHÍ**
Nhận ngay ưu đãi **ĐẶC BIỆT** khi tham gia **FiinPro Talk #8**

Các khách hàng tiêu biểu

Công ty chứng khoán



Các định chế khác



Công ty Quản lý Quỹ & Tư vấn



Ngân hàng & Bảo hiểm



Giới thiệu về FiinGroup / Hồ sơ doanh nghiệp

FiinGroup là đơn vị hàng đầu chuyên cung cấp dữ liệu và phân tích tài chính với cam kết mang đến thông tin chuyên sâu, đa chiều cùng công nghệ tiên tiến nhằm thúc đẩy sự phát triển của thị trường vốn.

- **Được thành lập vào tháng 3/2008**, FiinGroup trở thành đơn vị hàng đầu chuyên cung cấp dữ liệu tài chính, thông tin kinh doanh, báo cáo ngành chuyên sâu, xếp hạng tín nhiệm và các dịch vụ phân tích dữ liệu khác tại Việt Nam.
- **Tháng 9/2014**, FiinGroup chính thức hợp tác chiến lược cùng **Tập đoàn NIKKEI & QUICK Corp.** với đầu tư vốn 35,1% cổ phần của Nhật Bản, cùng hỗ trợ các nhà đầu tư Nhật Bản vào Việt Nam
- FiinGroup hiện đang phục vụ hơn **1,000 tổ chức và doanh nghiệp trong và ngoài nước** thông qua các nền tảng công nghệ và hệ thống truy cập thuê bao, dịch vụ theo gói và theo yêu cầu.
- **Tháng 10/2019**, FiinGroup mở rộng mô hình kinh doanh **B2C** với sự ra mắt của Nền tảng phân tích chứng khoán FiinTrade, phục vụ hơn 10,000 nhà đầu tư và giao dịch viên trên sàn chứng khoán Việt Nam.
- **Gần đây nhất**, FiinGroup chính thức mở rộng sang lĩnh vực **Xếp hạng tín nhiệm (CRA)**, được Bộ Tài Chính cấp phép hoạt động ngày 20/03/2020. FiinGroup tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật từ **S&P Global Ratings** và **Ngân Hàng Phát Triển Châu Á** từ ngày 20/05/2021.



Ngày thành lập

11/03/2008



Người đại diện

Nguyễn Quang Thuân



Cổ đông

NIKKEI: 17.55%
QUICK: 17.55%
Quản lý và khác: 64.9%



Nhân viên

160+

Chuyên viên xử lý dữ liệu, phân tích chứng khoán, phân tích ngành/ thị trường và đánh giá rủi ro với chứng chỉ: CFA, ACCA, CPA; Kỹ sư CNTT và Nhân viên kinh doanh



Vốn điều lệ

VND 25 billion



Kiểm toán

PWC



Đôi tác

NIKKEI
Quick

S&P Global
Ratings

ADB

Giới thiệu về FiinGroup / Lĩnh vực kinh doanh

Chúng tôi đã có 15 năm kinh nghiệm cung cấp dữ liệu tài chính, thông tin kinh doanh, phân tích ngành, xếp hạng tín nhiệm và các dịch vụ phân tích dữ liệu khác thông qua các nền tảng công nghệ và hệ thống truy cập thuê bao, dịch vụ theo gói và theo yêu cầu.



Điều khoản Bản quyền và Miễn trách

- Tài liệu này được soạn lập bởi Công ty Cổ phần FiinGroup chỉ nhằm mục đích tham khảo. Tài liệu này không đưa ra khuyến nghị mua bán hay nắm giữ bất kỳ cổ phiếu nào hay cho giao dịch cụ thể nào.
- Thông tin trong báo cáo này, bao gồm dữ liệu, biểu đồ, bảng biểu, ý kiến phân tích và nhận định của FiinGroup được sử dụng với tính chất tham khảo tùy theo quyết định và khẩu vị rủi ro của quý vị. FiinGroup sẽ không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất hay hậu quả gì có thể được gây ra từ việc sử dụng các thông tin trong báo cáo này.
- Tài liệu này có thể được thay đổi mà không có sự thông báo trước. Nội dung và các nhận định trong báo cáo này có thể bị thay đổi hoặc lỗi thời tùy theo tình hình thực tế và những thông tin bổ sung mà chúng tôi có được. FiinGroup sẽ không có trách nhiệm phải cập nhật, sửa đổi và bổ sung nội dung theo những thay đổi đó.
- Toàn bộ các thông tin này được soạn lập và xử lý dựa trên các thông tin đại chúng và các nguồn khác mà FiinGroup có được, chúng tôi không có các thủ tục thực hiện xác minh độc lập về tính chính xác, đầy đủ hoặc tính phù hợp cho việc sử dụng và chúng tôi không cam kết về tính chính xác của những thông tin đó.
- Công ty Cổ phần FiinGroup có quyền sở hữu bản quyền về tài liệu này và toàn bộ nội dung trong báo cáo. Tài liệu này được bảo hộ theo quy định của pháp luật về bản quyền tại Việt Nam và các quốc gia khác theo hiệp ước giữa Việt Nam và các nước.
- Không có nội dung nào bao gồm dữ liệu, biểu đồ, bảng biểu, mô hình, và nhận định trong báo cáo này có thể được tái bản, sao chép, sửa đổi, thương mại hóa, công bố dù toàn bộ hay từng phần dưới bất kỳ hình thức nào nếu như không có sự chấp thuận của FiinGroup.
- FiinGroup là công ty chuyên về dịch vụ thông tin phân tích tài chính và định mức tín nhiệm theo Giấy phép số 02/GXN-XHTN của Bộ Tài chính Việt Nam ngày 30/3/2020. Theo đó, FiinGroup không tham gia và không được phép tham gia vào các hoạt động môi giới và tư vấn chứng khoán, dịch vụ ngân hàng và dịch vụ kiểm toán. Chúng tôi duy trì hệ thống kiểm soát nhằm đảm bảo tất cả các giám đốc, quản lý và nhân viên tuân thủ các quy định này cũng như tránh xung đột về mâu thuẫn lợi ích nhằm đảm bảo tính độc lập tuyệt đối trong bất kỳ hoạt động nào của chúng tôi.

Nhóm phân tích

Đỗ Thị Hồng Vân

Trưởng nhóm Phân tích
Khối Dịch vụ Thông tin Tài chính
Email: van.do@fiingroup.vn

Đặng Trần Thu Liên

Chuyên viên Phân tích
Khối Dịch vụ Thông tin Tài chính
Email: lien.dang@fiingroup.vn

Giám sát Chất lượng

Trương Minh Trang

Giám đốc Điều hành
Khối Dịch vụ Thông tin Tài chính
Email: trang.truong@fiingroup.vn

Dịch vụ Khách hàng FiinPro-X Platform

Nguyễn Thị Ánh Tuyết

Trưởng phòng, Dịch vụ Khách hàng
M: +84 903 931 801
T: +84 24 3562 6962 (ext.: 103)
Email: tuyet.nguyen@fiingroup.vn

Dịch vụ Khách hàng FiinTrade Platform

Phạm Hồng Liên

Dịch vụ Khách hàng
M: +84 886 911 000
Email: lien.phamhong@fiingroup.vn

© 2024 Thông báo Bản quyền của Công ty Cổ phần FiinGroup

Bản quyền đã được đăng ký. Tất cả các thông tin và số liệu trong Báo cáo này là tài sản thuộc bản quyền của FiinGroup, và do đó không thể toàn bộ hoặc một phần thông tin hoặc dữ liệu nào có thể được tái bản, trích xuất, phân phối lại hoặc bán lại; hoặc được sử dụng với bất kỳ hình thức nào dù là qua ảnh chụp, ghi chép hoặc ghi âm lại hoặc dưới bất kỳ hình thức lưu trữ thông tin nào, dưới bất kỳ hình thức nào mà không có sự chấp thuận bằng văn bản của FiinGroup.



FiinGroup®

ENLIGHTEN THE MARKET

Trụ sở chính

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà Peakview Tower, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-24) 3562 6962

Email: info@fiingroup.vn

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 16, Tòa nhà Bitexco Financial Tower, số 2 Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (84-28) 3933 3586

Email: info@fiingroup.vn

